

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 133/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

M, ngày 18 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 453/TLST-HN ngày 29 tháng 6 năm 2018 giữa:

* Người yêu cầu: Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: số 11/3/4 đường T, phường 9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

* Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: số 11/3/4 đường T, phường 9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh S và bà Trần Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: ông Nguyễn Thanh S và bà Trần Thị T thống nhất giao giao 02 cháu Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 14/1/2008 và Nguyễn Ngọc Minh N, sinh ngày 02/3/2013 cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Bà T có quyền thăm nom con chung sau khi ông bà ly hôn.

* Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Nguyễn Thanh S tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, bà Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông S, bà T mỗi người đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo 02 biên lai thu số 0012790 và 0012791 ngày 29/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, được căn trừ xem như đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TP M;
- Chi cục THADS TP M;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M
THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Ngô Hoàng Huy